TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10-VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 66/2026/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 24 tháng 02 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:498/2025/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Hà Quang T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp D, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vĩnh B sinh năm 1956, địa chỉ ấp B, xã L, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn:* Ông Đỗ Công M, sinh năm 1971.

Bà Trầm Thị Kim C, sinh năm 1969. (Bà C Ủy quyền cho ông M)

Địa chỉ: khóm A, phường H, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Nguyễn Vĩnh B và bị đơn ông Đỗ Công M tự nguyện thống nhất thỏa thuận như sau: Ông Đỗ Công M và bà Trầm Thị Kim C thừa nhận nợ và đồng ý trả cho ông Hà Quang T số tiền 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Nguyễn Vĩnh B và bị đơn ông Đỗ Công M tự nguyện thống nhất thỏa thuận mỗi bên phải chịu ½ án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đỗ Công M và bà Trầm Thị Kim C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.000.000 đồng. Ông Hà Quang T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.000.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 20.670.000 đồng theo biên lai số 0008766 ngày 07/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh tỉnh Vĩnh Long, ông T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 13.670.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV10-Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Trần Bảo Trân